

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
SỐ: 30/TTC-BH/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm:

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

Địa chỉ: Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Điện thoại: [+84-276] 375 3250

Fax:

Email: thongtin.ttes@ttesugar.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 3900244389

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **ĐƯỜNG TRẮNG**

2. Thành phần: Đường mía

3. Thời hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất được in trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Bao 50 kg
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao PE, bên ngoài là bao PP.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

5.1 Xuất xứ:

Sản xuất bởi: Ngwe Yi Pale Sugar Company Limited

- Trụ sở chính: No.62, 15th Street, Between 87th & 88th Street, Aung Myay Thar Zon Township, Mandalay Region, Myanmar
- Nhà máy sản xuất: Naung Cho, Myanmar

5.2 Thương nhân chịu trách nhiệm nhập khẩu và chất lượng hàng hóa:

Tên công ty nhập khẩu: CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

Địa chỉ: Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia:

QCVN 8-2:2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng Chì	mg/kg, không lớn hơn	0,5
2	Hàm lượng Thủy Ngân	mg/kg, không lớn hơn	0,05
3	Hàm lượng Cadmi	mg/kg, không lớn hơn	1
4	Hàm lượng Arsen	mg/kg, không lớn hơn	1

2. Thông tư của các Bộ, ngành:

- TCVN 7270: 2003/BYT: Yêu cầu vệ sinh

STT	Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/10g, không lớn hơn	200
2	Nấm men	CFU/10g, không lớn hơn	10
3	Nấm mốc	CFU/10g, không lớn hơn	10
4	Dư lượng SO ₂	mg/kg, nhỏ hơn	10
5	Đồng (Cu)	mg/kg, không lớn hơn	2

- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm

STT	Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Coliforms	CFU/g, không lớn hơn	100
2	<i>E. coli</i>	MPN/g, không lớn hơn	3
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g, không lớn hơn	100
4	<i>Salmonella</i> spp./ 25g		Không có

- Thông tư 50/2016/TT-BYT: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	2, 4 – D	mg/kg, không lớn hơn	0,05
2	Aldicarb	mg/kg, không lớn hơn	0,1
3	Azinphos – Methyl	mg/kg, không lớn hơn	0,2
4	Carbofuran	mg/kg, không lớn hơn	0,1
5	Chlorantraniliprole	mg/kg, không lớn hơn	0,5
6	Clothianidin	mg/kg, không lớn hơn	0,4



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
7	Cyhalothrin	mg/kg, không lớn hơn	0,05
8	Cypermethrins	mg/kg, không lớn hơn	0,2
9	Dicamba	mg/kg, không lớn hơn	1
10	Ethoprophos	mg/kg, không lớn hơn	0,02
11	Glyphosate	mg/kg, không lớn hơn	2
12	Imazapic	mg/kg, không lớn hơn	0,01
13	Isoxaflutole	mg/kg, không lớn hơn	0,01
14	Mesotrione	mg/kg, không lớn hơn	0,01
15	Novaluron	mg/kg, không lớn hơn	0,5
16	Propiconazole	mg/kg, không lớn hơn	0,02
17	Tebufenozide	mg/kg, không lớn hơn	1
18	Trinexapac - ethyl	mg/kg, không lớn hơn	0,5

- Nghị định 43/2017/NĐ-CP về Nhãn hàng hóa.

3. Tiêu chuẩn nhà sản xuất:

3.1. Chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Kích thước tinh thể tương đối đồng đều, to nhỏ.
- Màu sắc: Tinh thể màu trắng, khi pha vào nước cho dung dịch trong.
- Mùi vị: Tinh thể đường hoặc dung dịch đường trong nước có vị ngọt, không có mùi vị lạ.

3.2. Các chỉ tiêu hóa lý:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng saccharose	%, không nhỏ hơn	99,6
2	Độ ẩm	%, không lớn hơn	0,04
3	Độ màu	Icumsa, không lớn hơn	150

1389
TỶ
ÂN
H CÔ
IÒA
T. T

3.3. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản và thông tin cảnh báo:

- Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp và dùng trong chế biến thực phẩm.
- Hướng dẫn bảo quản: Tránh tiếp xúc với nước. Tránh ánh nắng mặt trời.
- Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng. Không sử dụng móc.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tây Ninh, ngày 10 tháng 02 năm 2023



Lê Đức Tôn





SINN SHWE LI

ဆင်းရွှေလီ



WHITE SUGAR

Ingredient
Cane Sucrose

Weight
50 kg



Quality
Grade A



Manufactured and distributed by:
NGWE YI PA LÉ
Sugar Company limited

NAUNG CHO, MYANMAR.
+95 2 4071003, +95 9 961008838, +95 9 974473999
www.ngweyipalegroup.com



Tây Ninh, Ngày 29 tháng 12 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP



LÊ ĐỨC TÔN

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY



NHÃN CHÍNH SẢN PHẨM



SINN SHWE LI

ĐƯỜNG TRẮNG

Thành phần
Đường Mía

Khối lượng tịnh
50 kg

Tránh tiếp
xúc với nước

Không sử dụng
móc

Tránh ánh
nắng mặt trời

Chất lượng
Loại A

Sản xuất và phân phối bởi:

NGWE YI PA LÉ
Sugar Company limited

NAUNG CHO,
MYANMAR
+95 2 4071003,
+95 9 961008838,
+95 9 974473999
www.ngweyipalegroup.com

Tôi **Hoàng Thị Hiệu** Giấy chứng minh
nhân dân số 250965638, cam đoan đã dịch
chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này
từ tiếng Anh sang tiếng Việt

Ngày 5 tháng 1 năm 2023

Người dịch



Hoàng Thị Hiệu

Ngày 5 tháng 1 năm 2023

(Bằng chữ : Ngày 5 tháng 1 năm 2023
năm hai nghìn không trăm hai mươi ba)

Tại Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố
Hồ Chí Minh.

Tôi.....**Nguyễn Chanh Bạch**.....
là Phó Trưởng phòng Tư pháp

CHỨNG THỰC

Bà **Hoàng Thị Hiệu** là người đã ký vào bản dịch này
trước mặt tôi.

002025

Số chứng thực:

Quyển số 01 - SCT/CKND

Ngày 5 tháng 1 năm 2023

Phó Trưởng phòng Tư pháp quận Phú Nhuận



Nguyễn Chanh Bạch

Sản Phẩm: ĐƯỜNG TRẮNG

Thành phần: Đường mía

Khối lượng tịnh: 50 kg

Ngày sản xuất: Xem trên bao bì.

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Xuất xứ hàng hóa: Myanmar

Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp và dùng trong chế biến thực phẩm.

Hướng dẫn bảo quản: Tránh tiếp xúc với nước. Tránh ánh nắng mặt trời.

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng.

Không sử dụng móc.

Nhập khẩu bởi:

CÔNG TY CỔ PHẦN

THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu,
Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Sản xuất bởi:

NGWE YI PALE SUGAR CO., LTD.

Naung Cho, Myanmar

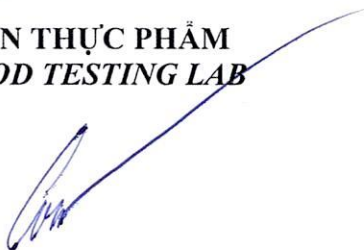
KT3-00250ATP3/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
Page 01/03

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG TRẮNG
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Sample description
Xem hình trang 03/03.
See picture at page 03/03.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 11/01/2023
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 12/01/2023 - 19/01/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Customer
Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / *See page 02/03*
Test results

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT



19/01/2023
 Page 02/03

7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Cảm quan/ <i>Sensory</i> - Trạng thái bên ngoài <i>Appearance</i> - Màu sắc / <i>Color</i> - Mùi Vị / <i>Odor & taste</i>	QTTN/KT3 234:2019	Tinh thể màu trắng, kích thước tương đối đồng đều, toi khô, không vón cục/ <i>White crystal, relatively same in size, dry</i> Tinh thể màu trắng, khi pha vào nước cất cho dung dịch trong <i>White crystal, clear solution when adding in water</i> Tinh thể đường hoặc dung dịch đường trong nước có vị ngọt, không có mùi vị lạ <i>Sugar crystal or sugar solution in water is sweet, free from foreign odor & taste</i>



- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
Page 03/03



[Handwritten signature]

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
 Page 01/02

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG TRẮNG
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Sample description
 Xem hình trang 02/02.
See picture at page 02/02.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 11/01/2023
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 12/01/2023 - 19/01/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Customer
 Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Độ Pol ở 20°C <i>Polarization at 20°C</i>	GS 1/2/3/9 - 1 (2011) ICUMSA	99,8

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
 Page 02/02



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
Page 01/02

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG TRẮNG
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Sample description
Xem hình trang 02/02.
See picture at page 02/02.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 11/01/2023
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 12/01/2023 - 19/01/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Customer
Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Độ màu, <i>Color</i>	IU TCVN 6333:2010	140

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
 Page 02/02



Handwritten signature

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-4

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
Page 01/02

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG TRẮNG
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Sample description
Xem hình trang 02/02.
See picture at page 02/02.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 11/01/2023
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 12/01/2023 - 19/01/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Customer
Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Độ ẩm, <i>Moisture content</i>	g/100 g GS 2/1/3/9 - 15 (2007) ICUMSA	$3,20 \times 10^{-2}$

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-4

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023

Page 02/02



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
 Page 01/02

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG TRẮNG
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Sample description
 Xem hình trang 02/02.
See picture at page 02/02.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 11/01/2023
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 12/01/2023 - 19/01/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Customer
 Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Hàm lượng sunphua dioxyt (SO ₂), <i>Sulfur dioxide content</i> mg/kg	GS 2/1/7/9 – 33 (2011) ICUMSA	5,88

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

19/01/2023

Page 02/02




- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

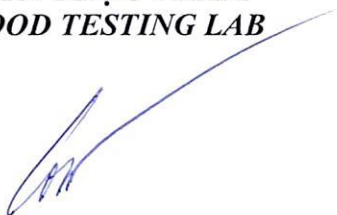
KT3-00250ATP3/1-8

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
Page 01/03

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG TRẮNG
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Sample description
Xem hình trang 03/03.
See picture at page 03/03.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 11/01/2023
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 12/01/2023 - 19/01/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Customer
Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / See page 02/03
Test results

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-8

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
 Page 02/03

7. Kết quả thử nghiệm :
 Test results

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Hàm lượng chì, Lead content	mg/kg	QTTN/KT3 196:2018 (Ref: AOAC 2013.06)	2,00 x 10 ⁻² Không phát hiện Not detected
7.2. Hàm lượng cadimi, Cadmium content	mg/kg	AOAC 2019 (2013.06)	1,00 x 10 ⁻² Không phát hiện Not detected
7.3. Hàm lượng asen tổng số, Total arsenic content	mg/kg	TCVN 8427:2010	1,00 x 10 ⁻² Không phát hiện Not detected
7.4. Hàm lượng thủy ngân, Mercury content	mg/kg	QTTN/KT3 064:2016 (Ref: AOAC (971.21))	1,50 x 10 ⁻² Không phát hiện Not detected
7.5. Hàm lượng đồng, Copper content	mg/kg	QTTN/KT3 295:2021 (Ref: AOAC 999.11)	0,12 Không phát hiện Not detected

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phản bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-8

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023

Page 03/03



[Handwritten signature]

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-9

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
Page 01/03

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG TRẮNG
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Sample description
Xem hình trang 03/03.
See picture at page 03/03.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 11/01/2023
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 12/01/2023 - 19/01/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Customer
Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / *See page 02/03*
Test results

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-9

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

19/01/2023
Page 02/03

7. Kết quả thử nghiệm / Test results:

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Hàm lượng thuốc bảo vệ thực vật, mg/kg Pesticide content			
• 2,4-D	EN 15662:2018	0,01	Không phát hiện Not detected
• Aldicarb	EN 15662:2018	0,01	Không phát hiện Not detected
• Azinphos – methyl	EN 15662:2018	0,01	Không phát hiện Not detected
• Carbofuran	EN 15662:2018	0,01	Không phát hiện Not detected
• Clothianidin	QTTN/KT3 272:2020	0,005	Không phát hiện Not detected
• Cyhalothrin (bao gồm Lambda – cyhalothrin)	EN 15662:2018	0,05	Không phát hiện Not detected
• Cypermethrin (bao gồm alpha- và zeta- cypermethrin)	EN 15662:2018	0,05	Không phát hiện Not detected
• Chlorantraniliprole	EN 15662:2018	0,005	Không phát hiện Not detected
• Dicamba	QTTN/KT3 272:2020	0,05	Không phát hiện Not detected
• Ethoprophos	EN 15662:2018	0,01	Không phát hiện Not detected
• Glyphosate	QTTN/KT3 274:2020	0,005	Không phát hiện Not detected
• Imazapic	QTTN/KT3 272:2020	0,005	Không phát hiện Not detected
• Isoxaflutole	QTTN/KT3 272:2020	0,005	Không phát hiện Not detected
• Mesotrione	QTTN/KT3 272:2020	0,005	Không phát hiện Not detected
• Novaluron	EN 15662:2018	0,005	Không phát hiện Not detected
• Propiconazole	EN 15662:2018	0,01	Không phát hiện Not detected
• Tebufenozide	EN 15662:2018	0,01	Không phát hiện Not detected
• Trinexapac-ethyl	QTTN/KT3 272:2020	0,0025	Không phát hiện Not detected

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-9

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT



[Handwritten signature]

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo do chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-10

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
Page 01/03

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG TRẮNG
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Sample description
Xem hình trang 03/03.
See picture at page 03/03.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 11/01/2023
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 12/01/2023 - 19/01/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Customer
Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / *See page 02/03*
Test results

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-10

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
 Page 02/03

7. Kết quả thử nghiệm :
 Test results

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Tổng số vi khuẩn hiếu khí, Mesophilic bacteria	CFU/10 g	GS 2/3 – 41 (2011) - ICUMSA 2017
7.2. Tổng số nấm men, Total yeasts	CFU/10 g	GS 2/3-47 (2015) - ICUMSA 2017
7.3. Tổng số nấm mốc, Total moulds	CFU/10 g	GS 2/3-47 (2015) - ICUMSA 2017
		2,4 x 10 ¹
		Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
		Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than

Ghi chú/ Notes: (*): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/10 g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 1 CFU/10 g when the dish contains no colony.

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-10

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023

Page 03/03



[Handwritten signature]

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

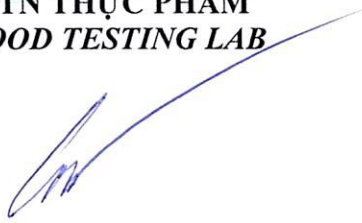
KT3-00250ATP3/1-11

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
Page 01/03

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG TRẮNG
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Sample description
Xem hình trang 03/03.
See picture at page 03/03.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 11/01/2023
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 12/01/2023 - 19/01/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Customer
Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / See page 02/03
Test results

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-11

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
 Page 02/03

7. Kết quả thử nghiệm :
 Test results

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Coliform, CFU/g	ISO 4832:2006	Nhỏ hơn 10 ^(*) Less than 10
7.2. Coliform, MPN/g	ISO 4831:2006	0
7.3. E. Coli, CFU/g	ISO 16649-2:2001	Nhỏ hơn 10 ^(*) Less than 10
7.4. E. Coli, MPN/g	ISO 16649-3:2015	0
7.5. Staphylococcus aureus, CFU/g	AOAC 2019 (975.55)	Nhỏ hơn 10 ^(*) Less than 10
7.6. Staphylococcus aureus, MPN/g	AOAC 2019 (987.09)	Nhỏ hơn 3 ^(**) Less than 3
7.7. Salmonella spp./ 25 g	ISO 6579-1:2017/ Amd.1:2020	Không phát hiện Not detected

Ghi chú/ Notes: (*): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony.

(**): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 3 MPN/g khi không có ống dương tính trong ba dãy ống pha loãng liên tiếp/ According to the test method, the result is expressed as less than 3 MPN/g when there is no positive tube in the three consecutive dilutions.



- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-11

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023

Page 03/03



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-12

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
Page 01/03

1. Tên mẫu : ĐƯỜNG TRẮNG
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Sample description
Xem hình trang 03/03.
See picture at page 03/03.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 11/01/2023
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 12/01/2023 - 19/01/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
Customer
Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / *See page 02/03*
Test results

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-12

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
 Page 02/03

7. Kết quả thử nghiệm
Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện/ <i>Limit of Detection</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Thử nghiệm GMO/ <i>GMO Testing</i> Phát hiện DNA thực vật dựa vào gen trnL (tRNA – Leu gene) <i>Detection of plant DNA based on trnL gene (tRNA – Leu gene)</i>	QTTN/KT3 133 : 2016 Real time PCR	10 copies	Không phát hiện <i>Not detected</i>

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00250ATP3/1-12

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

19/01/2023
Page 03/03



- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

Số: 100/2023/CV/TTC-BH
V/v Điều chỉnh bản tự công bố sản phẩm

Tây Ninh, ngày 03 tháng 07 năm 2023

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TỈNH TÂY NINH

- Căn cứ Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 02 tháng 02 năm 2018 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Căn cứ Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ về Nhãn hàng hóa;
- Căn cứ Thông tư 05/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 06 năm 2019 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP;
- Căn cứ Nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 v/v Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ;
- Căn cứ tình hình thực tế,

Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa chúng tôi xin được điều chỉnh thông tin liên quan đến Hồ sơ tự công bố sản phẩm trên Bản tự công bố sản phẩm như sau:

STT	Số tự công bố	Nội dung	Nội dung cũ	Nội dung điều chỉnh
01	27/TTC-BH/2021 28/TTC-BH/2022		I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm	I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm
02	29/TTC-BH/2022	Email	thongtin.tcs@tcsugar.com.vn	thongtin.tcs@ttcagris.com.vn
03	30/TTC-BH/2023 31/TTC-BH/2023	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm		
		2. Thông tư của các Bộ, ngành:	(Chưa có)	Bổ sung Nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 v/v Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa
04	27/TTC-BH/2021 28/TTC-BH/2022 29/TTC-BH/2022	Fax	[+84-276] 383 9834	(Hủy bỏ)

Trân trọng.

Nơi đến:

- Như trên.
- Lưu P. QHSE



Lê Đức Tôn

Số: 145/2024/CV/TTC-BH
V/v Điều chỉnh bản tự công bố sản phẩm
Đường trắng

Tây Ninh, ngày 12 tháng 08 năm 2024

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TỈNH TÂY NINH

- Căn cứ Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 02 tháng 02 năm 2018 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Căn cứ Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ về Nhãn hàng hóa;
- Căn cứ Thông tư 05/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 06 năm 2019 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP;
- Căn cứ Nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 v/v Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ;
- Quyết định 32/2003/QĐ-BKHCN ban hành Tiêu chuẩn Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Khoa Học và Công Nghệ ban hành;
- Căn cứ tình hình thực tế,

Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa chúng tôi xin được điều chỉnh thông tin liên quan đến sản phẩm Đường trắng (số tự công bố: 30/TTC-BH/2023) trên bản tự công bố sản phẩm như sau:

STT	Nội dung	Nội dung cũ	Nội dung điều chỉnh								
1	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm	TCVN 7270:2003: Yêu cầu vệ sinh	(Hủy bỏ do TCVN 7270:2003 đã hết hiệu lực)								
2	2. Thông tư của các Bộ, ngành	Quyết định 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm	(Bãi bỏ theo Điểm a Khoản 2 Điều 7 Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/09/2023 v/v Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành)								
3	IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm 3. Tiêu chuẩn nhà sản xuất 3.2. Các chỉ tiêu hóa lý	(Chưa có)	Bổ sung chỉ tiêu về hàm lượng lưu huỳnh dioxit (SO ₂), như sau: <table><tr><th>Stt</th><th>Chỉ tiêu</th><th>Đơn vị tính</th><th>Mức công bố</th></tr><tr><td>4</td><td>Hàm lượng lưu huỳnh dioxit (SO₂)</td><td>mg/kg, nhỏ hơn</td><td>10</td></tr></table>	Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố	4	Hàm lượng lưu huỳnh dioxit (SO ₂)	mg/kg, nhỏ hơn	10
Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố								
4	Hàm lượng lưu huỳnh dioxit (SO ₂)	mg/kg, nhỏ hơn	10								

Bằng công văn này, chúng tôi xin thông báo đến Quý Chi cục v/v điều chỉnh bản tự công bố sản phẩm Đường trắng theo nội dung như trên.

Trân trọng.



Nơi đến:

- Như trên.
- Lưu P. QHSE

Nguyễn Thị Châu Tiên



Số: 146/2024/CV/TTC-BH
V/v Điều chỉnh hồ sơ tự công bố
sản phẩm Đường trắng

Tây Ninh, ngày 12 tháng 07 năm 2024

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TỈNH TÂY NINH

Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa chúng tôi thông tin v/v thay đổi mẫu bao bì của sản phẩm Đường trắng (Số tự công bố: 30/TTC-BH/2023) như sau:

Mẫu bao bì trước khi thay đổi	Mẫu bao bì sau khi thay đổi



Các điểm thay đổi trên bao bì như sau:

STT	Nội dung	Trước khi thay đổi	Sau khi thay đổi
1	Ingredient	Cane Sucrose	Cane Sugar
2	Manufactured and distributed by	NGWE YI PA LÉ Sugar Company limited	NGWE YI PA LÉ SUGAR COMPANY LIMITED

<i>STT</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Trước khi thay đổi</i>	<i>Sau khi thay đổi</i>
3	Logo ISO 22000:2018	(Chưa có)	Bổ sung logo ISO 22000:2018 

Bằng công văn này, chúng tôi xin thông báo đến Quý Chi cục v/v điều chỉnh hồ sơ tự công bố sản phẩm Đường trắng (Số tự công bố: 30/TTC-BH/2023) theo nội dung như trên.

Trân trọng.

Nơi đến:

- Như trên.
- Lưu P. QHSE



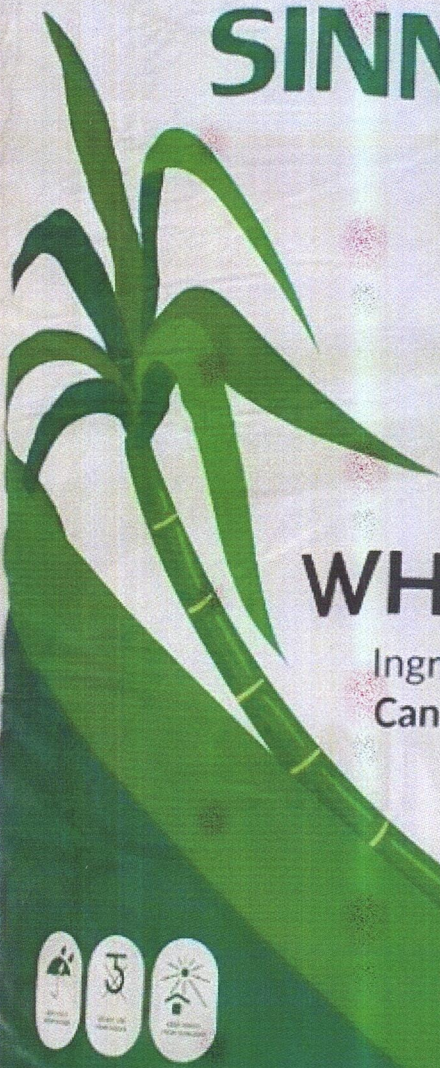
Nguyễn Thị Thuý Tiên





SINN SHWE LI

ဆင်းရွှေလီ



WHITE SUGAR

Ingredient
Cane Sugar

Weight
50 kg



Quality
Grade A



Manufactured and distributed by:
**NGWE YI PALE
SUGAR COMPANY LIMITED**

NAUNG CHO, MYANMAR.
+95 2 4071003, +95 9 961008838, +95 9 97447199
www.ngweyipalegroup.com



Tây Ninh, Ngày 26 tháng 06 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

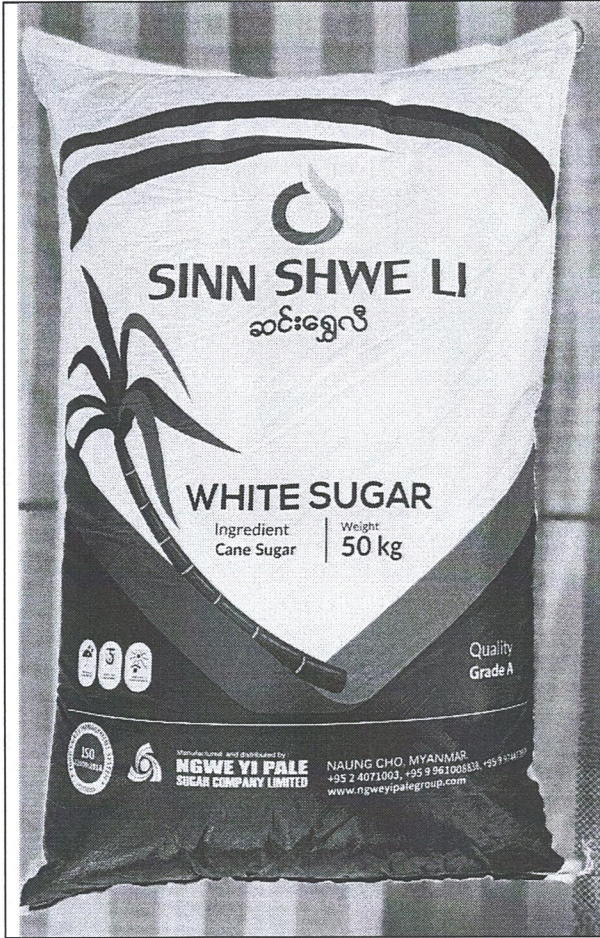
GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY TTCS



NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN



NHÃN CHÍNH SẢN PHẨM



SINN SHWE LI

ĐƯỜNG TRẮNG

Thành phần

Đường Mía

Khối lượng tịnh

50 kg

Tránh tiếp
xúc với nước

Không sử dụng
móc

Tránh ánh
nắng mặt trời

Chất lượng
Loại A

HỆ THỐNG QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM
ISO 22000:2018

ĐÃ ĐƯỢC CHỨNG NHẬN

Sản xuất và phân phối bởi:

NGWE YI PALE
SUGAR COMPANY
LIMITED

NAUNG CHO, MYANMAR.
+95 2 4071003,
+95 9 961008838,
+95 9 974473999
www.ngweyipalegroup.com

Tây Ninh, ngày 26 tháng 06 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA
ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP
GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY TTCS
(Đã ký và đóng dấu)

NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN

Tôi **Hoàng Thị Hiệu**, Giấy căn cước công dân số 068195009565, cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ tiếng **Anh** sang tiếng **Việt**.

Ngày 3 tháng 7 năm 2024

Người dịch



Hoàng Thị Hiệu

Ngày 3 tháng 7 năm 2024

(Bằng chữ : Ngày ba tháng bảy năm hai nghìn không trăm hai mươi bốn)

Tại Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tôi.....*Nguyễn Thanh Bạch*.....
là Phó Trưởng phòng Tư pháp

CHỨNG THỰC

Bà **Hoàng Thị Hiệu** là người đã ký vào bản dịch này trước mặt tôi.

Số chứng thực: 092602

Quyền số 01 - SCT/CKND

Ngày 3 tháng 7 năm 2024

Phó Trưởng phòng Tư pháp quận Phú Nhuận



Nguyễn Thanh Bạch



Số: 293 /2024/CV/TTC-BH
V/v Điều chỉnh Bản tự công bố
30/TTC-BH/2023

Tây Ninh, ngày 07 tháng 11 năm 2024

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TỈNH TÂY NINH

- Căn cứ Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 02 tháng 02 năm 2018 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Căn cứ tình hình thực tế,

Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa xin được điều chỉnh nội dung trong Bản tự công bố sản phẩm Đường trắng, Bản tự công bố số: 30/TTC-BH/2023, như sau:

Nội dung	Nội dung cũ	Nội dung điều chỉnh
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm	5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: 5.1 Xuất xứ: Sản xuất bởi: Ngwe Yi Pale Sugar Company Limited • Trụ sở chính: No.62, 15 th Street, Between 87 th & 88 th Street, Aung Myay Thar Zan Township, Mandalay Region, Myanmar • Nhà máy sản xuất: Naung Cho, Myanmar 5.2 Thương nhân chịu trách nhiệm nhập khẩu và chất lượng hàng hóa: Tên công ty nhập khẩu: CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA Địa chỉ: Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất) - Tên cơ sở sản xuất: Ngwe Yi Pale Sugar Company Limited - Địa chỉ cơ sở sản xuất: • Trụ sở chính: No.62, 15 th Street, Between 87 th & 88 th Street, Aung Myay Thar Zan Township, Mandalay Region, Myanmar • Nhà máy sản xuất: Naung Cho, Myanmar

Chi tiết nội dung sau khi điều chỉnh theo Bản tự công bố đính kèm. Bản tự công bố ký ngày 07/11/2024 chỉ giúp làm rõ nội dung Công văn, không phải là bản thay thế cho Bản tự công bố số 30/TTC-BH/2023 đã ký ban hành ngày 10/02/2023.

Bằng công văn này, chúng tôi xin thông báo đến Quý Chi cục v/v điều chỉnh Bản tự công bố sản phẩm theo nội dung như trên.

Trân trọng.

Nơi đến:

- Như trên.
- Lưu P. QHSE



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 30/TTC-BH/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

Địa chỉ: Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Điện thoại: [+84-276] 375 3250

Fax:

E-mail: thongtin.ttcg@ttcagris.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 3900244389

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **ĐƯỜNG TRẮNG**

2. Thành phần: Đường mía

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Khối lượng tịnh: 50kg

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao PE, bên ngoài là bao PP.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất)

- Tên cơ sở sản xuất: Ngwe Yi Pale Sugar Company Limited

- Địa chỉ cơ sở sản xuất:

• Trụ sở chính: No.62, 15th Street, Between 87th & 88th Street, Aung Myay Thar Zan Township, Mandalay Region, Myanmar

• Nhà máy sản xuất: Naung Cho, Myanmar

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm số: QCVN 8-2:2011/BYT

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Chì	mg/kg	0,5



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Chì	mg/kg	0,5
2	Hàm lượng thủy ngân	mg/kg	0,05
3	Hàm lượng Cadimi	mg/kg	1
4	Hàm lượng Asen	mg/kg	1

- Phù hợp thông tư 50/2016/TT-BYT - Thông tư quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất:
 - + Trạng thái: Kích thước tinh thể tương đối đồng đều, hơi khô.
 - + Mùi vị: Tinh thể đường hoặc dung dịch đường trong nước có vị ngọt, không có mùi vị lạ.
 - + Màu sắc: Tinh thể màu trắng, khi pha vào nước cho dung dịch trong suốt.
 - + Hàm lượng saccharose $\geq 99,6\%$
 - + Độ ẩm $\leq 0,04\%$
 - + Độ màu ≤ 150 IU

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tây Ninh, ngày 07 tháng 11 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Thủy Tiên



Số: 03/2026/CV/TTC-BH
V/v Điều chỉnh hồ sơ tự công bố
30/TTC-BH/2023

Tây Ninh, ngày 09 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: CHI CỤC NÔNG NGHIỆP TỈNH TÂY NINH

- Căn cứ Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 02 tháng 02 năm 2018 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Căn cứ tình hình thực tế,

Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa chúng tôi thông tin v/v điều chỉnh nội dung trong Bản tự công bố, thay đổi địa chỉ đơn vị chịu trách nhiệm tự công bố sản phẩm và nhãn phụ của sản phẩm Đường trắng, số tự công bố: 30/TTC-BH/2023, như sau:

1. Bản tự công bố:

Nội dung	Nội dung cũ	Nội dung điều chỉnh
1. Thông tin về Tổ chức, Cá nhân tự công bố sản phẩm)	Địa chỉ: Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Địa chỉ: Ấp Tân Lợi, xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam



2. Nhãn phụ:

Nhãn phụ trước khi thay đổi	Nhãn phụ sau khi thay đổi
Sản Phẩm: ĐƯỜNG TRẮNG Thành phần: Đường mía Khối lượng tịnh: 50 kg Ngày sản xuất: Xem trên bao bì. Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Xuất xứ hàng hóa: Myanmar Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp và dùng trong chế biến thực phẩm. Hướng dẫn bảo quản: Tránh tiếp xúc với nước. Tránh ánh nắng mặt trời. Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng. Không sử dụng mốc. Nhập khẩu bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam Sản xuất bởi: NGWE YI PALE SUGAR CO., LTD. Naung Cho, Myanmar	Sản Phẩm: ĐƯỜNG TRẮNG Thành phần: Đường mía Khối lượng tịnh: 50 kg Ngày sản xuất: Xem trên bao bì. Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Xuất xứ hàng hóa: Myanmar Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp và dùng trong chế biến thực phẩm. Hướng dẫn bảo quản: Tránh tiếp xúc với nước. Tránh ánh nắng mặt trời. Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng. Không sử dụng mốc. Nhập khẩu bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam Sản xuất bởi: NGWE YI PALE SUGAR CO., LTD. Naung Cho, Myanmar

Các điểm thay đổi trên nhãn phụ như sau:

<i>STT</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Trước khi thay đổi</i>	<i>Sau khi thay đổi</i>
1	Địa chỉ Đơn vị nhập khẩu	Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Bằng công văn này, chúng tôi xin thông báo đến Quý Chi cục v/v điều chỉnh hồ sơ tự công bố sản phẩm Đường trắng theo nội dung như trên.

Trân trọng.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP



Nơi đến:
- Như trên.
- Lưu P. QLCL

Nguyễn Thị Thủy Tiên



Sản Phẩm: ĐƯỜNG TRẮNG

Thành phần: Đường mía

Khối lượng tịnh: 50 kg

Ngày sản xuất: Xem trên bao bì.

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Xuất xứ hàng hóa: Myanmar

Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp và dùng trong chế biến thực phẩm.

Hướng dẫn bảo quản: Tránh tiếp xúc với nước. Tránh ánh nắng mặt trời.

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng.
Không sử dụng mốc.

Nhập khẩu bởi:

CÔNG TY CỔ PHẦN

THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

Ấp Tân Lợi, Xã Tân Phú, Tỉnh Tây Ninh,
Việt Nam

Sản xuất bởi:

NGWE YI PALE SUGAR CO., LTD.

Naung Cho, Myanmar